TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SA ĐÉC** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 63/2021/QĐST-HNGĐ	*Sa Đéc, ngày 13 tháng 4 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 48/2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn*:* Chị Lê Thị Kim T, sinh năm 1993
Địa chỉ: Số nhà 369/3, Khóm A, Phường V, thành phố S, tỉnh Đ
Chỗ ở hiện nay: Số 28, Ấp G, xã H, huyện C, tỉnh Đ.

Bị đơn: Anh Nguyễn Tấn M, sinh năm 1981
Địa chỉ: Số nhà 369/3, Khóm X, Phường Q, thành phố S, tỉnh Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia Đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Kim T và anh Nguyễn Tấn M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Kim T và anh Nguyễn Tấn M thuận tình ly hôn.

Về nuôi con chung: Có 01 con chị T và anh M thỏa thuận:

Chị Lê Thị Kim T được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Nguyễn Thị Gia H1, sinh ngày 09/6/2013, hiện con đang sống với anh M.

Anh Nguyễn Tấn M có trách nhiệm giao con Nguyễn Thị Gia H1, sinh ngày 09/6/2013 cho chị Lê Thị Kim T chăm sóc, nuôi dưỡng sau ly hôn.

Chị Lê Thị Kim T không yêu cầu anh Nguyễn Tấn M cấp dưỡng nuôi con trong vụ án này nên không xem xét giải quyết.

Anh Nguyễn Tấn M có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con, không ai được cản trở.

Về chia tài sản chung: Chị T và anh M xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về nợ chung: Chị T và anh M xác định không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: Chị Lê Thị Kim T và anh Nguyễn Tấn M mỗi người nộp 75.000đ án phí dân sự sơ thẩm (về ly hôn). Chị T tự nguyện nộp thay án phí cho anh M. Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị T đã nộp theo biên lai thu số 0008686 ngày 26/02/2021 được trừ vào án phí phải nộp. Sau khi trừ tiền án phí, chị T được nhận lại 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sa Đéc, Đồng Tháp.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TPSĐ;
- Chi cục THADS TPSĐ;
- UBND Phường 2, TP. Sa Đéc, Đồng Tháp;
- Lưu HSVA (Phấn).

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phấn